

## **KẾ HOẠCH**

**Xây dựng, áp dụng Hệ thống quản lý chất lượng theo Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2015 vào hoạt động của UBND các xã, phường, thị trấn trên địa bàn tỉnh, giai đoạn 2018-2022**

### **I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU, CƠ SỞ PHÁP LÝ**

#### **1. Mục đích**

- Triển khai thực hiện tốt Quyết định số 19/2014/QĐ-TTg ngày 05/3/2014 của Thủ tướng Chính phủ về việc áp dụng Hệ thống quản lý chất lượng (HTQLCL) theo Tiêu chuẩn Quốc gia TCVN ISO 9001:2015 vào hoạt động của các cơ quan, tổ chức thuộc hệ thống hành chính Nhà nước tại tất cả các UBND cấp xã trên địa bàn tỉnh và Quyết định số 4361/QĐ-BNV ngày 28/12/2016 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ phê duyệt Đề án “Xác định chỉ số cải cách hành chính của các bộ, cơ quan ngang bộ, UBND tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương”.

- Đẩy mạnh công tác cải cách thủ tục hành chính, tạo điều kiện để người đứng đầu đơn vị kiểm soát quá trình giải quyết công việc một cách minh bạch, công khai và hiệu quả nhất.

- Nâng cao hiệu quả, chất lượng cung cấp dịch vụ công tạo điều kiện thuận lợi cho hoạt động của doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân trong quá trình thực hiện các thủ tục hành chính tại các cơ quan nhà chính nhà nước trên địa bàn tỉnh và nâng cao chỉ số cải cách hành chính của tỉnh.

#### **2. Yêu cầu**

- Bảo đảm sự tham gia, chỉ đạo của lãnh đạo cao nhất đối với các đơn vị, cá nhân áp dụng trong quá trình xây dựng, áp dụng, duy trì và cải tiến HTQLCL.

- Chuẩn hóa và xây dựng các quy trình giải quyết thủ tục hành chính, đảm bảo các hồ sơ được giải quyết đúng trình tự, đúng thời gian theo các thủ tục hành chính đã ban hành và thực hiện đúng các quy định của pháp luật về bảo vệ bí mật của Nhà nước trong quá trình xây dựng và áp dụng HTQLCL, được công bố phù hợp tiêu chuẩn theo quy định hiện hành.

- Khắc phục cách nghĩ, cách làm việc thủ công, xây dựng nền hành chính khoa học đáp ứng yêu cầu triển khai chính quyền điện tử.

#### **3. Cơ sở pháp lý**

Nghị quyết số 30c/NQ-CP ngày 08/11/2011 của Chính phủ ban hành Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2011-2020;

Quyết định số 19/2014/QĐ-TTg ngày 05/3/2014 của Thủ tướng Chính phủ về việc áp dụng Hệ thống quản lý chất lượng theo Tiêu chuẩn quốc gia TCVN

ISO 9001:2015 vào hoạt động của các đơn vị, tổ chức thuộc hệ thống hành chính nhà nước;

Quyết định số 225/QĐ-TTg ngày 04/02/2016 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Kế hoạch cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2016-2020;

Quyết định số 4361/QĐ-BNV ngày 28/12/2016 của Bộ Nội vụ về phê duyệt Đề án “Xác định chỉ số cải cách hành chính của các bộ, cơ quan ngang bộ, UBND tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương”;

Thông tư số 26/2014/TT-BKHCN của Bộ Khoa học và Công nghệ quy định chi tiết thi hành Quyết định số 19/2014/QĐ-TTg ngày 05/3/2014 của Thủ tướng Chính phủ;

Thông tư số 116/2015/TT-BTC ngày 11/8/2015 của Bộ Tài chính quy định công tác quản lý tài chính đối với việc tư vấn, xây dựng, áp dụng, duy trì và cải tiến Hệ thống quản lý chất lượng theo Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2015 vào hoạt động của các cơ quan, tổ chức thuộc hệ thống hành chính nhà nước,

## **II. ĐỐI TƯỢNG, PHẠM VI ÁP DỤNG, TRÌNH TỰ, PHƯƠNG PHÁP TRIỂN KHAI VÀ KINH PHÍ THỰC HIỆN**

### **1. Đối tượng, phạm vi**

- Tất cả các xã, phường, thị trấn trên địa bàn tỉnh phải xây dựng và áp dụng Hệ thống quản lý chất lượng đối với toàn bộ thủ tục hành chính liên quan đến giải quyết công việc cho tổ chức, cá nhân đã được công bố vào hoạt động của đơn vị.

- Khuyến khích các đơn vị xây dựng và áp dụng Hệ thống quản lý chất lượng vào hoạt động nội bộ, hoạt động khác của đơn vị để hỗ trợ cho việc thực hiện thủ tục hành chính và quản lý nội bộ.

### **2. Trình tự triển khai xây dựng và áp dụng**

Việc triển khai xây dựng và áp dụng Hệ thống quản lý chất lượng được thực hiện theo bốn bước quy định tại Điều 4 của Quyết định số 19/2014/QĐ-TTg ngày 05/3/2014 của Thủ tướng Chính phủ.

### **3. Phương pháp triển khai xây dựng và áp dụng**

Để thực hiện Kế hoạch có hiệu quả, theo đúng tiến độ, UBND tỉnh giao Sở Khoa học và Công nghệ:

- Hướng dẫn các xã, phường, thị trấn xây dựng và áp dụng Hệ thống quản lý chất lượng; thực hiện các nội dung liên quan đến lựa chọn đơn vị tư vấn đảm bảo đủ năng lực, đúng quy định.

- Xây dựng kế hoạch tổ chức các lớp đào tạo, bồi dưỡng kiến thức về hệ thống quản lý chất lượng cho cán bộ, công chức cấp xã trong tỉnh.

### **4. Kinh phí thực hiện**

- Ngân sách nhà nước đảm bảo kinh phí thực hiện theo quy định về phân cấp của Luật ngân sách và các văn bản hướng dẫn

- Dự kiến tổng kinh phí thực hiện xây dựng và áp dụng Hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn TCVN ISO 9001:2015 vào hoạt động của UBND các

phường, xã, thị trấn giai đoạn 2018-2022 cho 122 xã, phường, thị trấn: **7.244.800.000 triệu đồng** (Bảy tỷ, hai trăm bốn mươi bốn triệu tám trăm nghìn đồng), trong đó:

+ Ngân sách của tỉnh bố trí cho hoạt động thuê tư vấn, hội nghị quán triệt, triển khai, Hội thảo đánh giá kết quả của việc triển khai xây dựng, áp dụng, công bố HTQLCL phù hợp Tiêu chuẩn ISO:

Hoạt động thuê tư vấn: 3.220.800.000 đồng

Hội nghị quán triệt, triển khai; Hội thảo đánh giá kết quả của việc triển khai xây dựng, áp dụng, công bố HTQLCL phù hợp Tiêu chuẩn ISO: 120.000.000 đồng

+ Ngân sách huyện bố trí cho hoạt động do xã thực hiện: 3.904.000.000 đồng

- Mức chi thực hiện theo quy định hiện hành.

Yêu cầu các đơn vị, địa phương trong tổ chức thực hiện đảm bảo chất lượng, hiệu quả, tiết kiệm, đúng quy định của pháp luật.

### 5. Tiến độ thực hiện 5 năm (2018-2022)

- Năm 2018 xây dựng trên 03 huyện với 15 xã, phường, thị trấn gồm: Thành phố Bắc Kạn 05 xã, phường; huyện Chợ Đồn 05 xã, thị trấn; huyện Pác Nặm 5 xã với tổng kinh phí dự kiến 900.000.000 đồng (trong đó tỉnh 420.000.000 đồng huyện 480.000.000 đồng) theo Biểu 1 dưới đây:

**Biểu 1**

TT	Nội dung thực hiện	Xã, phường, thị trấn	Đơn giá	Thành tiền
1	Ngân sách tỉnh			
	Thuê tư vấn	15	26.400.000	396.000.000
	Hội nghị quán triệt triển khai	01	12.000.000	12.000.000
	Hội thảo đánh giá kết quả của việc triển khai xây dựng, áp dụng, công bố HTQLCL phù hợp Tiêu chuẩn ISO	01	12.000.000	12.000.000
2	hoạt động do xã thực hiện	15	32.000.000	480.000.000
	<b>Tổng</b>			<b>900.000.000</b>

- Năm 2019 xây dựng trên 04 huyện với 28 xã, thị trấn gồm: huyện Chợ Đồn 17 xã, thị trấn; huyện Pác Nặm 05 xã; Thành phố Bắc Kạn 03 xã, phường; huyện Na Rì 03 xã, thị trấn với tổng kinh phí dự kiến 1.659.200.000 đồng (trong đó tỉnh 763.200.000 đồng huyện 896.000.000 đồng) theo Biểu 2 dưới đây:

**Biểu 2**

TT	Nội dung thực hiện	Xã, phường, thị trấn	Đơn giá	Thành tiền
1	Ngân sách tỉnh			
	Thuê tư vấn	28	26.400.000	739.200.000
	Hội nghị quán triệt triển khai	01	12.000.000	12.000.000
	Hội thảo đánh giá kết quả của việc triển khai xây dựng, áp dụng, công bố HTQLCL phù hợp Tiêu chuẩn ISO	01	12.000.000	12.000.000
2	hoạt động do xã thực hiện	28	32.000.000	896.000.000
	<b>Tổng</b>			<b>1.659.200.000</b>

- Năm 2020 xây dựng trên 02 huyện với 26 xã, thị trấn gồm: huyện Na Rì 16 xã, thị trấn; huyện Bạch Thông 10 xã, thị trấn với tổng kinh phí dự kiến 1.542.400.000 đồng (trong đó tỉnh 710.400.000 đồng huyện 832.000.000 đồng) theo Biểu 3 dưới đây:

**Biểu 3**

TT	Nội dung thực hiện	Xã, phường, thị trấn	Đơn giá	Thành tiền
i	Ngân sách tỉnh			
	Thuê tư vấn	26	26.400.000	686.400.000
	Hội nghị quán triệt triển khai	01	12.000.000	12.000.000
	Hội thảo đánh giá kết quả của việc triển khai xây dựng, áp dụng, công bố HTQLCL phù hợp Tiêu chuẩn ISO	01	12.000.000	12.000.000
2	hoạt động do xã thực hiện	26	32.000.000	832.000.000
	<b>Tổng</b>			<b>1.542.400.000</b>

- Năm 2021 xây dựng trên 03 huyện với 28 xã, thị trấn gồm: huyện Na Rì 03 xã, thị trấn; huyện Bạch Thông 07 xã, thị trấn; huyện Ba Bể 16 xã, thị trấn; huyện Chợ Mới 02 xã, thị trấn với tổng kinh phí dự kiến 1.659.200.000 đồng (trong đó tỉnh 763.200.000 đồng, huyện 896.000.000 đồng) theo Biểu 4 dưới đây:

**Biểu 4**

TT	Nội dung thực hiện	Xã, phường, thị trấn	Đơn giá	Thành tiền
1	Ngân sách tỉnh			
	Thuê tư vấn	28	26.400.000	739.200.000
	Hội nghị quán triệt triển khai	01	12.000.000	12.000.000
	Hội thảo đánh giá kết quả của việc triển khai xây dựng, áp dụng, công bố HTQLCL phù hợp Tiêu chuẩn ISO	01	12.000.000	12.000.000
2	hoạt động do xã thực hiện	28	32.000.000	896.000.000
	<b>Tổng</b>			<b>1.659.200.000</b>

- Năm 2022 xây dựng trên 02 huyện với 25 xã, thị trấn gồm: huyện Chợ Mới 14 xã, thị trấn; huyện Ngân Sơn 11 xã, thị trấn với tổng kinh phí dự kiến 1.484.000.000 đồng (trong đó tính 684.000.000 đồng huyện 800.000.000 đồng) theo Biểu 5 dưới đây:

**Biểu 5**

TT	Nội dung thực hiện	Xã, phường, thị trấn	Đơn giá	Thành tiền
1	Ngân sách tỉnh			
	Thuê tư vấn	25	26.400.000	660.000.000
	Hội nghị quán triệt triển khai	01	12.000.000	12.000.000
	Hội thảo đánh giá kết quả của việc triển khai xây dựng, áp dụng, công bố HTQLCL phù hợp Tiêu chuẩn ISO	01	12.000.000	12.000.000
2	hoạt động do xã thực hiện	25	32.000.000	800.000.000
	<b>Tổng</b>			<b>1.484.000.000</b>

### III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

#### 1. Sở Khoa học và Công nghệ

- Chủ trì và phối hợp cùng các Sở, ngành, UBND các huyện, thành phố và các cơ quan, đơn vị liên quan theo dõi, đôn đốc, hướng dẫn, kiểm tra việc triển



khai xây dựng và áp dụng Hệ thống quản lý chất lượng vào hoạt động của các đơn vị hành chính cấp xã trên địa bàn tỉnh.

- Xây dựng kế hoạch để tổ chức đào tạo, tập huấn cho cán bộ, công chức cấp huyện, xã về nhận thức chung, hướng dẫn áp dụng mô hình khung và các bước triển khai xây dựng Hệ thống quản lý chất lượng.

- Hướng dẫn các xã, phường, thị trấn xây dựng và áp dụng Hệ thống quản lý chất lượng; thực hiện các nội dung liên quan đến lựa chọn đơn vị tư vấn đảm bảo đủ năng lực, đúng quy định.

- Định kỳ tháng 12 hàng năm hoặc đột xuất khi có yêu cầu, báo cáo Bộ Khoa học và Công nghệ, UBND tỉnh về tình hình xây dựng và áp dụng Hệ thống quản lý chất lượng trên địa bàn tỉnh.

## **2. Sở Tài chính**

- Căn cứ khả năng ngân sách tham mưu bố trí kinh phí xây dựng hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn TCVN ISO 9001:2015; kinh phí thực hiện hội nghị quán triệt, triển khai, hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện Kế hoạch theo quy định.

- Phối hợp hướng dẫn việc thực hiện thanh quyết toán kinh phí thực hiện các nội dung Kế hoạch theo quy định.

## **3. Sở Nội vụ**

Phối hợp với Sở Khoa học và Công nghệ trong việc theo dõi, đánh giá hiệu quả triển khai thực hiện việc áp dụng Hệ thống quản lý chất lượng trên địa bàn tỉnh; gắn kết quả triển khai áp dụng Hệ thống quản lý chất lượng với việc đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ cải cách hành chính, đề xuất UBND tỉnh xem xét, quyết định các hình thức khen thưởng cho các đơn vị có thành tích trong việc thực hiện Kế hoạch.

## **4. Sở Thông tin và Truyền thông, Báo Bắc Kạn, Đài Phát thanh và truyền hình tỉnh**

Phối hợp với Sở Khoa học và Công nghệ, UBND các huyện, thành phố, các đơn vị, đơn vị liên quan thực hiện tốt công tác thông tin, tuyên truyền trên các phương tiện thông tin đại chúng các hoạt động xây dựng, áp dụng và cải tiến Hệ thống quản lý chất lượng trên địa bàn tỉnh.

## **5. Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố**

- Hàng năm, căn cứ vào tiến độ thực hiện và quy định tại Thông tư 116/2015/TT-BTC ngày 11/8/2015 của Bộ Tài chính chủ động bố trí kinh phí cho việc triển khai thực hiện Hệ thống quản lý chất lượng cho UBND cấp xã trên địa bàn.

- Chủ trì, phối hợp với Sở Khoa học và Công nghệ theo dõi, đôn đốc, hướng dẫn, kiểm tra việc triển khai xây dựng, áp dụng Hệ thống quản lý chất lượng trên địa bàn.

- Định kỳ tháng 12 hàng năm hoặc đột xuất khi có yêu cầu, báo cáo Sở Khoa học và Công nghệ để tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh về tình hình xây dựng

và áp dụng Hệ thống quản lý chất lượng trên địa bàn tỉnh.

Trên đây là Kế hoạch triển khai thực hiện việc xây dựng và áp dụng Hệ thống quản lý chất lượng theo TCVN ISO 9001:2015 vào hoạt động của UBND các xã, phường, thị trấn trên địa bàn tỉnh từ năm 2018 đến 2022, UBND tỉnh yêu cầu Giám đốc Sở, Thủ trưởng các ban ngành của tỉnh, Chủ tịch UBND các huyện, thành phố nghiêm túc tổ chức triển khai thực hiện. Trong quá trình thực hiện nếu có khó khăn, vướng mắc kịp thời phản ánh về Sở Khoa học và Công nghệ để tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh kịp thời chỉ đạo./.

**Nơi nhận:**

*Gửi bản giấy:*

- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Khoa học và Công nghệ;
- Bộ Nội Vụ;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;

*Gửi bản điện tử và gửi bản giấy cho các đơn vị chưa có TDOffice:*

- Chủ tịch, PCT UBND tỉnh;
- Các cơ quan, đơn vị tại mục III (t/hiện);
- LĐVP (ô. Thất);
- Lưu VT, Huy. Minh

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**



**Đỗ Thị Minh Hoa**